

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số : 45/2026/HNGĐ -ST

Ngày : 25 – 02 – 2026

V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Vũ Xuân Chính

Ông Lê Quang Đầy

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Công – Là Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 200/2025/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 11 năm 2025 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2026/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Tô Thị D, sinh năm : 1990; CCCD : 096190002796; Địa chỉ : ấp R, xã Đ, tỉnh Cà Mau. Xin vắng mặt.

Bị đơn: Ông Trần Văn M, Sinh năm: 1988; Địa chỉ: ấp R, xã Đ, tỉnh Cà Mau . Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Tại đơn khởi kiện bà Tô Thị D trình bày : bà và ông M kết hôn với nhau vào năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống không thể hàn gắn được, hiện mục đích hôn nhân không hạnh phúc nên bà xin được ly hôn với ông M.

Về con chung: có 03 người con chung tên Trần Thúy D1, sinh ngày 01/01/2007, Trần Phương D2 , sinh ngày 06/7/2010 và Trần Ngọc K, sinh ngày 31/3/2018. Hiện cháu Trần Thúy D1 đã trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Riêng Trần Phương D2 và Trần Ngọc K đang chung sống cùng bà và ông M. Khi ly hôn bà D yêu cầu được nuôi 02 con, không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung : bà D khai không có.

Đối với ông M Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN :

[1] Về thủ tục tố tụng: bà D xin được xét xử vắng mặt và ông M đã được Tòa án triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo luật định.

[2] Về nội dung tranh chấp được xác định là xin ly hôn. Bà D và ông M kết hôn năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Cà Mau, hôn nhân có đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Quá trình giải quyết vụ án bà D xác định vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, không hòa hợp, cuộc sống không hạnh phúc và vợ chồng đã ly thân từ năm 2018 đến nay, vì vậy bà D xin được ly hôn với ông M.

Xét thấy hôn nhân giữa bà D và ông M có nhiều mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của bà D là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: có 03 người con chung tên Trần Thúy D1, sinh ngày 01/01/2007, Trần Phương D2, sinh ngày 06/7/2010 và Trần Ngọc K, sinh ngày 31/3/2018. Hiện cháu Trần Thúy D1 đã trưởng thành nên không đặt ra việc giải quyết. Riêng Trần Phương D2 và Trần Ngọc K đang chung sống cùng bà và ông M. Khi ly hôn bà D yêu cầu được nuôi 02 con không yêu cầu cấp dưỡng.

Xét thấy quá trình giải quyết vụ án ông M đều vắng mặt và cũng không có ý kiến gì về hôn nhân và yêu cầu nuôi con nên tự tước đi quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Mặt khác cháu Trần Phương D2 và Trần Ngọc K có ý kiến là nguyện vọng được sống với mẹ khi bà D và ông M ly hôn, do đó để theo nguyện vọng của các cháu theo quy định tại Điều 81 luật hôn nhân và gia đình nên giao hai cháu cho bà D nuôi là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: bà D không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung : bà D khai không có.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình : bà D phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Tô Thị D được ly hôn với ông Trần Văn M.

- Về con chung: tiếp tục giao cháu Trần Phương D2 , sinh ngày 06/7/2010 và Trần Ngọc K, sinh ngày 31/3/2018 cho bà Tô Thị Diệu N. Ông Trần Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm mom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: bà Tô Thị D không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung : bà D khai không có.

2. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm bà D phải chịu 300.000đ, ngày 26/11/2025 bà D đã dự nộp 300.000đ theo lai số 0005353 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được giữ y sung Ngân sách nhà nước.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 5 - Cà Mau;
- Đương sự;
- UBND xã Đất Mũi, tỉnh Cà Mau;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu Án văn
- Lưu VT **Lương Tiến Sĩ**

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

